

Bản án số: 42/2019/HS-ST

Ngày: 17-4-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ UÔNG BÍ, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Huy Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Phạm Thị Dung và bà Nguyễn Thị Thương.

Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mai Hương - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Việt Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 4 năm 2019, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2019/QĐXXST- HS ngày 03 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn T**, tên gọi khác: không có; sinh ngày 01/9/1991, tại thị xã Q, Quảng Ninh. Nơi cư trú: Xóm 3, thôn 7, xã H, thị xã Q, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Văn H và bà Phạm Thị X; vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1990 và có 03 con, lớn nhất sinh năm 2010, nhỏ nhất sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2010 bị Tòa án nhân dân huyện Yên Hưng (Nay là thị xã Quảng Yên) xử phạt 15 tháng tù về tội “Cưỡng đoạt tài sản”, ngày 19/3/2011 chấp hành xong hình phạt tù; bị cáo bị bắt quả tang ngày 04/01/2019, hiện bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Uông Bí, có mặt tại phiên tòa.

**** Người chứng kiến:*** 1. Anh Nguyễn Bình Ph, sinh năm: 1980.

Địa chỉ: Tổ 15, khu 5B, phường Q, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

2. Anh Hoàng Văn Th, sinh năm: 1983.

Địa chỉ: Tổ 5, khu 9, phường T, thành phố U, tỉnh Quảng Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ

án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 04/01/2019, Tổ công tác Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Uông Bí phối hợp cùng Công an phường Thanh Sơn, trong khi làm nhiệm vụ tại tổ 3, khu 9, phường Thanh Sơn đã phát hiện bắt quả tang Vũ Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, khi lực lượng Công an kiểm tra, T đã thả từ trong lòng bàn tay phải xuống nền đường ngay chỗ chân T đứng 01 gói nilon màu trắng, kích thước khoảng (3x3)cm, chứa chất tinh thể màu trắng. Ngoài ra Công an còn thu giữ 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu đen cùng sim số 0339.869.838; 01 xe mô tô Hoda Wave màu xanh, BKS 14K7 – 7257.

Tại bản Kết luận giám định số 172/GĐMT ngày 09/01/2019, của Phòng kỹ thuật **hình sự**, Công an tỉnh Quảng Ninh, kết luận: Mẫu vật gửi giám định là ma túy (thu của Vũ Văn T); loại Methamphetamine; khối lượng 0,321 (không phẩy ba hai một) gam.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Văn T khai nhận: Khoảng 18 giờ 50 phút, ngày 04/01/2019 T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu xanh, biển kiểm soát 14K7- 7527 đến nhà Bùi Đức Th ở tổ 1, khu 8, phường T, thành phố U để trả nợ Th 300.000đ. Khi gặp Th, Th bảo T dùng số tiền của T để mua ma túy, còn số tiền nợ trả Th sau, T đồng ý và đưa 300.000đ cho Th. Th bảo T đợi rồi đi khoảng 05 phút thì quay lại, đưa cho T 01 túi ma túy. T cầm túi ma túy ở tay phải rồi điều khiển xe đi về nhà, trên đường về bị Công an yêu cầu dừng lại để kiểm tra, thấy vậy T dừng xe và thả túi ma túy xuống nền đường ngay sát vị trí chân T đang đứng, nhưng đã bị Công an phát hiện và thu giữ vật chứng.

Tại cáo trạng số: 51/CT-VKSUB ngày 28/3/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đúng như tóm tắt nội dung vụ án đã nêu.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: **Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/01/2019.

- *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là người không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng, đề nghị HĐXX không áp dụng.

- *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy hoàn lại sau giám định đựng trong phong bì niêm phong số 172/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, còn nguyên vẹn.

+ Đối với chiếc điện thoại Nokia, màu vỏ đen, gắn sim số 0339.869.838, tạm giữ của Vũ Văn T, quá trình điều tra xác định T không sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội, đã trả lại cho gia đình bị cáo.

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 14K7 -7527, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Vũ Tuấn H, nên không đề cập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, kiểm sát viên thu thập và hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về các tài liệu, chứng cứ cũng như hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập và hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an phường Thanh Sơn, thành phố Uông Bí lập hồi 20 giờ 10 phút, ngày 04/01/2019, với vật chứng thu giữ của bị cáo, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 20 giờ 00 phút, ngày 04/01/2019, tại tổ 2, khu 9, phường Thanh sơn, thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh Vũ Văn T là người có đủ năng lực, trách nhiệm hình sự có hành vi tàng trữ trái phép 0,321 gam ma túy, loại Methamphetamine, mục đích để sử dụng thì bị Công an phát hiện bắt giữ, thu giữ vật chứng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Uông Bí truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về hình phạt:

[3.1] Hình phạt chính:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội. Bị cáo là người đã trưởng thành, nhận thức đầy đủ hành vi mình thực hiện là vi phạm pháp luật, nhưng với ý thức coi thường pháp luật, bị cáo đã cố ý phạm tội.

**Về tình tiết tăng nặng:* không có.

** Về tình tiết giảm nhẹ:* Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Từ những đánh giá, phân tích nêu trên. Căn cứ vào hành vi, tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo cũng như những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, HĐXX xét thấy phải có mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, bắt bị cáo phải cách ly khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung tội phạm.

[3.2] Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định, mua ma túy để sử dụng không nhằm mục đích bán kiếm lời nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về các tình tiết khác của vụ án: Đối tượng tên Th bán ma túy cho T, qua xác minh không có mặt tại địa phương, Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

[4] Về xử lý vật chứng: Số ma túy Methamphetamine, thu giữ của bị cáo là vật Nhà nước cấm lưu hành, nên tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với chiếc xe mô tô BKS 14K7 – 7257 và 01 điện thoại di động Nokia thu giữ của bị cáo, đã được xử lý trong giai đoạn điều tra, nên không xem xét.

[5] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo **Vũ Văn T** phạm tội: “**Tàng trữ trái phép chất ma túy**”.

Căn cứ vào: Điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: **Vũ Văn T 12** (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị bắt 04/01/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 172/GĐMT của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, hoàn lại sau giám định, còn nguyên vẹn.

(Số vật chứng trên có tình trạng và đặc điểm như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 28 tháng 3 năm 2019 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Uông Bí và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Vũ Văn T phải chịu 200.000^d (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 17/4/2019.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Viện kiểm sát ND-TP. Uông Bí;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh QN;
- Công an TP Uông Bí;
- Chi cục THA DS TP. Uông Bí;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.
- Lưu hồ sơ, VP./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Huy Hùng

